TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 172/2021/QĐHG-HNGĐ	*Hải An, ngày 13 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Phạm Văn Thường.

Căn cứ vào các điều 29, 35, 39 và 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 26 tháng 11 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn giữa:

- Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1984, địa chỉ: Số 428 Đ, tổ dân phố Đ, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1987, địa chỉ: Số 428 Đ, tổ dân phố Đ, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1984, địa chỉ: Số 428 Đ, tổ dân phố Đ, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1987, địa chỉ: Số 428 Đ, tổ dân phố Đ, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành Đ và chị Nguyễn Thị N cùng thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Anh Đ và chị N 01 con là Nguyễn Thanh P sinh ngày 21/01/2014. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con cả hai tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Đ và chị N thống nhất xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng (ĐKKH số 141 ngày 15/12/2008).
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thường